TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Q** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2023/QĐST-DS	*Quốc Oai, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Căn cứ Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2022/TL – DSST ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp Hợp đồng tín dụng".

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

[2] Hồ sơ vụ án thể hiện bị đơn vay vốn tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần X theo Hợp đồng tín dụng số 117.2639/2016/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 06/12/2016 và khế ước nhận nợ số 117.2639.01/2016/KƯNN-CN/PGBankHN ngày 07/12/2016; Thời hạn vay: 48 tháng. Mục đích sử dụng vốn: Vay bổ sung vốn kinh doanh.

[3] Nội dung các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành là tự nguyện; thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần X**; Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 16, 23, 24, Tòa nhà Mipec, số 229 Tây Sơn, phường Ngã Tư Sở, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Quang Định - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền lại: bà **Nguyễn Minh Thuyên**, theo giấy ủy quyền số: 793/2021/UQ-QĐCNNH ngày 15 tháng 10 năm 2021.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1972 và bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1978; Địa chỉ: Xóm 9, Thôn P, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Chị **Nguyễn Thị Thuý H**, sinh năm 2000; Địa chỉ: Xóm 9, Thôn P, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

- Chị **Nguyễn Thị Thuý H**, sinh năm 2004; Địa chỉ: Xóm 9, Thôn P, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

Bà M, chị H, chị H cùng có giấy uỷ quyền cho ông Nguyễn Văn T theo giấy uỷ quyền ngày 27/5/2022 có chứng thực chữ ký được xác nhận tại UBND xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M có trách nhiệm trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần X số nợ tính đến hết ngày 13 tháng 02 năm 2023 theo Hợp đồng tín dụng số 117.2639/2016/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 06/12/2016 và khế ước nhận nợ số 117.2639.01/2016/KƯNN-CN/PGBankHN ngày 07/12/2016. Tổng số tiền là **266.609.107** (*hai trăm sáu mươi sáu triệu, sáu trăm linh chín nghìn, một trăm linh bảy*) đồng, trong đó: Nợ gốc: 143.056.514 đồng; Nợ lãi: 123.552.593 đồng;

- Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M tiếp tục phải trả lãi phát sinh cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X trên số tiền gốc chưa thanh toán kể từ 14 tháng 02 năm 2023 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ cho Ngân hàng theo lãi suất quy định trong Hợp đồng tín dụng số 117.2639/2016/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 06/12/2016;

- Trong trường hợp Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận đối với số tiền nợ trong Hợp đồng tín dụng số 117.2639/2016/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 06/12/2016 thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần X có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản đã thế chấp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ là:

Toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: thửa đất số 249, tờ bản đồ số 6; địa chỉ: thôn P, xã S, huyện Q, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BQ 773944, số vào sổ cấp GCN: CS-QO 00957 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Hà Nội cấp ngày 04 tháng 10 năm 2016 cho ông Nguyễn Văn T.

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X, thì ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần X cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị M phải nộp **6.665.227** (*sáu triệu, sáu trăm sáu lăm nghìn, hai trăm hai mươi bảy*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là **6.100.000** (*sáu triệu, một trăm nghìn*) đồng, theo biên lai thu số 0000214 ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Q;
- Chi cục THA dân sự huyện Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Ngọc Long